

**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 6**

Tiết PPCT 135,136 - Năm học 2023 - 2024

Thời gian: 90' Ngày kiểm tra: 22/4//2024

I. MỤC TIÊU

1/ Kiến thức: Kiểm tra những kiến thức đã học :

- Đọc hiểu văn bản truyện ngắn, văn bản nghị luận xã hội.
- Kiến thức Tiếng Việt: biện pháp tu từ, mở rộng thành phần câu, trạng ngữ, từ Hán Việt.
- Phần viết: Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt.

2/ Năng lực

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực ghi nhớ.
- Năng lực vận dụng tri thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống.

3/ Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, tự giác, trách nhiệm.

II. KHUNG MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:

1. KHUNG MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	- Truyện ngắn	6	1*	2	1*	0	1	0		60%
2	Viết	- Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40%
Tổng			25	10	5	20	0	30	0	10	
Tỉ lệ %			35%		25%		30%		10%		100%
Tỉ lệ chung			60%				40%				

2. BẢN ĐẶC TẢ

T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận ra từ phức (từ ghép và từ láy); từ mượn. Nhận biết được phương thức biểu đạt chính của văn bản. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Giải thích được từ ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ). <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. 	6TN	2TN	2TL	

2	Viết	Tả cảnh sinh hoạt	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt đảm bảo đúng hình thức, nội dung theo yêu cầu. Đảm bảo bố cục ba phần, diễn tả được khung cảnh và các hoạt động diễn ra theo một trình tự hợp lí.				1TL*
Tổng				6 TN	2TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				35%	25%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60%		40%	

Phần I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng

TIẾNG VỌNG RỪNG SÂU

Có một cậu bé ngộ nghịch hay bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu hét lớn: "Tôi ghét người". Khu rừng có tiếng vọng lại: "Tôi ghét người". Cậu bé hốt hoảng quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu bé không sao hiểu được từ trong rừng lại có tiếng người ghét cậu.

Người mẹ cầm tay con, đưa cậu trở lại khu rừng. Bà nói: "Giờ thì con hãy hét thật to: "Tôi yêu người". Lạ lùng thay, cậu bé vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: "Tôi yêu người". Lúc đó, người mẹ mới giải thích cho con hiểu: "Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão. Nếu con thù ghét thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con".

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Trẻ, 2002)

Câu 1. Văn bản trên kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.
C. Ngôi thứ nhất và thứ hai. D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba.

Câu 2. Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 3. Câu văn: "Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão. Nếu con thù ghét thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con" là lời của ai?

- A. Lời của người kể chuyện. B. Lời của các nhân vật.
C. Lời của nhân vật người mẹ. D. Lời của nhân vật cậu bé.

Câu 4. Trong câu: "Người mẹ cầm tay con, đưa cậu trở lại khu rừng" có mấy cụm động từ?

- A. Một cụm B. Hai cụm C. Ba cụm D. Bốn cụm

Câu 5. Trong các từ sau từ nào là từ mượn?

- A. khiển trách B. khu rừng C. thù ghét D. cậu bé.

Câu 6. Sau khi nghe khu rừng có tiếng vọng lại: "Tôi ghét người", cậu bé có thái độ và hành động ra sao?

- A. Hốt hoảng quay về nhà tìm mẹ và kể cho mẹ nghe.
B. Tức giận chạy về nhà tìm mẹ rồi khóc nức nở.
C. Không sao hiểu được từ trong rừng lại có tiếng người ghét cậu.
D. Hốt hoảng quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở.

Câu 7. Trong các từ sau từ nào không phải là từ láy?

A. ngộ nghịch B. nức nở C. hốt hoảng D. thung lũng

Câu 8. Nhận xét nào đúng về người mẹ trong câu chuyện trên?

A. Kiên trì giải thích cho con hiểu B. Hay khiển trách con .
C. Chăm sóc, lo lắng cho con . D. Rất yêu thương con.

Câu 9. (2 điểm)

a. Cho câu văn: "*Lúc đó, người mẹ mới giải thích cho con hiểu*". Xác định trạng ngữ trong câu trên? Cho biết trạng ngữ đó bổ sung điều gì?

b. Trong câu chuyện trên, tại sao người mẹ lại đưa con trở lại khu rừng?

Câu 10. (2 điểm)

Qua đoạn trích trên, tác giả muốn gửi đến chúng ta những bài học gì?

Phần II. VIẾT (4.0 điểm)

Hãy viết bài văn tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.

-----Hết-----

Đề 02

Phần I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng.

BÀN TAY YÊU THƯƠNG

Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.

Cô giáo thăm nghĩ: "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.

Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán:

- "Đó là bàn tay của bác nông dân".

Một em khác cự lại:

- "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....".

Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu:

- "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".

Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không được xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.

(Quà tặng cuộc sống - Bài học yêu thương của thầy, Mai Hương)

Câu 1. Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 2. Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Thứ nhất B. Thứ ba C. Thứ hai D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

Câu 3. Câu văn "Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không được xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo" có bao nhiêu từ láy?

A. Một từ B. Hai từ C. Ba từ D. Bốn từ

Câu 4. Trong câu "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh" có mấy cụm danh từ?

- A. Một cụm B. Hai cụm C. Ba cụm D. Bốn cụm

Câu 5. Hình ảnh “bàn tay” trong văn bản biểu tượng điều gì?

- A. Biểu tượng của tình yêu thương. B. Biểu tượng của tình bạn.
C. Biểu tượng của sức mạnh. D. Biểu tượng của sự kiên trì.

Câu 6. Thông điệp ý nghĩa nhất mà tác giả gửi gắm đến bạn đọc qua văn bản trên là gì?

- A. Tình yêu thương, sự đồng cảm, giúp đỡ trong cuộc sống bắt nguồn từ những điều rất đời thường nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn.
B. Tình yêu thương không xuất phát từ tấm lòng chân thành, sẽ khiến mọi người không cảm nhận được.
C. Tình yêu thương mang lại nghị lực sống, giúp họ vươn lên, vượt qua những bất hạnh trong cuộc đời.
D. Tình yêu thương là phẩm chất tốt đẹp mà ai cũng có.

Câu 7. Trong các từ sau từ nào là từ mượn?

- A. cô giáo B. bức tranh C. ly kem D. gia cảnh.

Câu 8. Trong câu chuyện cô giáo yêu cầu mỗi một học sinh vẽ điều gì?

- A. Vẽ những món quà. B. Vẽ một que kem.
C. Vẽ điều làm em thích nhất trên đời. D. Vẽ những quyển truyện tranh.

Câu 9. (2 điểm)

a. Cho câu văn: *“Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.”*. Xác định trạng ngữ trong câu trên? Cho biết trạng ngữ đó bổ sung điều gì?

b. Tại sao cô giáo lại ngạc nhiên khi Douglas vẽ một bàn tay?

Câu 10. (2.0 điểm)

Từ hành động của các nhân vật trong đoạn trích, em rút ra được những bài học đáng quý nào?

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Hãy viết bài văn tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.

-----Hết-----

Phần I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng.

ĂN TRỘM TÁO

Ba con Xin là ông Xung hành nghề hốt thuốc Bắc. Nhà ông có dãy tủ gỗ mít đen bóng ốp sát tường, ngăn kéo san sát. Mỗi lần đến nhà con Xin, chạy nhảy ngoài sân chán tôi lại vào nhà xem ông hốt thuốc. [...] Nhưng tôi vào nhà không phải để xem ông khám bệnh. Tôi hồi hộp đợi tiết mục tiếp theo. Đó là lúc ông hốt thuốc. Ông mở ngăn kéo này, hốt một nắm vỏ quýt, mở ngăn kéo kia hốt một nắm cam thảo. Có vô số ngăn như vậy, mỗi ngăn chứa một loại thảo dược khác nhau. Sau khi hốt đủ các vị thuốc cần thiết, cuối cùng bao giờ ông cũng bắc ghế trèo lên thò tay vào ngăn trên cùng, bốc vài quả táo Tàu cho vào thang thuốc.

Quả táo Tàu to bằng ngón tay cái, khô quắt queo và đen thùi lù nhưng cắn vào nghe sừng sực và ngọt lịm, con nít đứa nào cũng mê tôi. Lần nào cũng vậy, thấy tôi đứng thập thò sau quây ngăn giương cặp mắt thèm thuồng ra nhìn ông, thế nào ông Xung cũng lấy thêm một quả táo chìa ra trước mặt tôi, vui vẻ:

- Bác cho con nè.

Trăm lần như một, hễ tôi có mặt lúc ba con Xin hốt thuốc bao giờ tôi cũng có phần. Nhưng không phải lúc nào ông Xung cũng có khách. Những lúc đó, thèm táo quá, tôi nhìn dáo dác không thấy ai liền đánh liều bắc ghế trèo lên các ngăn tủ. Ngăn đựng táo quá cao, tôi phải chổng một lúc ba cái ghế mới với tới. Ba lần ăn vụng táo đều trót lọt. Tới lần thứ tư, tôi kiễng chân mạnh quá, chổng ghế lộn nhào hất tôi lăn kềnh dưới nền nhà, ê ẩm cả người.

Hôm sau, gặp con Xin trên lớp, mặt tôi cứ lấm la lấm lét. Tôi chờ nó chửi tôi là đồ ăn vụng. Ghét tôi, nó quăng ba chữ “đồ trộm cắp” lên đầu tôi, tôi chỉ có khóc.

Nhưng tôi rình nó suốt cả buổi sáng, chẳng thấy nó có thái độ gì khác lạ. Con Xin vẫn nói cười tinh bơ, cứ như thể nhà nó chưa từng có trộm đột nhập. {...} Tôi thở phào nhẹ nhõm và vài ngày sau tôi lại lon ton mò sang nhà nó. Chơi u, chơi cướp cờ với tụi bạn chán, đến trò trốn tìm tôi nhìn quanh không thấy đứa nào để ý lại chui tọt vào nhà.

Phòng khám của ông Xung vắng hoe, ba chiếc ghế con xếp thành một hàng ngay ngắn trong góc. Tôi liếc lên dãy ngăn kéo im lìm, phân vân không biết có nên bắc ghế leo lên một lần nữa không. Đang lưỡng lự, ánh mắt tôi chợt chạm phải một ngăn kéo dưới thấp và lập tức mắc kẹt luôn ở đó. Đó là ngăn kéo duy nhất có dán nhãn bên ngoài, đọc một chữ “TÁO”. Trong một phút, không khí chung quanh tôi như đông cứng lại, mọi âm thanh xôn xao vọng vào từ ngoài sân đột ngột tắt ngấm trong tai tôi.

Tất cả những gì tôi nghe thấy trong lúc đó là tiếng trái tim tôi đang nện thình thịch

trong lồng ngực, không, không phải lồng ngực, nó đang đập binh binh ở chỗ nào khác, thấp hơn, có thể trái tim tôi vừa rơi xuống một chỗ nào đó gần dạ dày.

Tay chân tôi tê liệt có đến một lúc. Đến khi cử động được, điều duy nhất tôi có thể làm là vùng chạy ra khỏi nhà con Xin. Chạy tuốt ra đường. Xa thật xa. Tôi cảm thấy xấu hổ, cứ như thể tôi vừa bị bắt quả tang thò tay vào ngăn kéo, mặc dù tôi biết ba con Xin không trách cứ gì tôi. Thậm chí ông cố tình đổi ngăn kéo đựng táo xuống phía dưới và ghi rõ chữ "TÁO" bên ngoài để tôi có thể dễ dàng lấy trộm. Ông "vẽ đường cho hươu chạy" chẳng qua ông sợ tôi té ngã khi phải bắc ghế trèo lên cao. Nhưng kể từ hôm đó tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện lấy trộm táo của ông nữa...

(Nguyễn Nhật Ánh, Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh, NXB Trẻ, 2010)

Câu 1. Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Thứ nhất B. Thứ ba C. Thứ hai D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

Câu 2. Nhân vật chính trong truyện "Ăn trộm táo" là ai?

- A. Nhân vật "Xin" B. Nhân vật "tôi, Xin, Xung"
C. Nhân vật "ông Xung" D. Nhân vật "tôi"

Câu 3. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Biểu cảm.

Câu 4. Chủ đề của văn bản trên là gì ?

- A. Giáo dục trẻ em lòng nhân hậu. B. Giáo dục trẻ em tính lương thiện.
C. Giáo dục trẻ em khi trẻ phạm lỗi lầm. D. Giáo dục trẻ em niềm tin cuộc sống.

Câu 5. Hành động ăn trộm táo của nhân vật "tôi" vì lí do gì?

- A. Được xem hốt thuốc. B. Được xem ông khám bệnh
C. Được ăn táo mỗi ngày. D. Được học cách chữa bệnh.

Câu 6. Câu: "Nhưng kể từ hôm đó tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện lấy trộm táo của ông nữa, chẳng hiểu tại sao!" thể hiện tâm trạng gì của nhân vật "tôi"?

- A. ngại ngùng. B. lo sợ. C. e ngại. D. xấu hổ.

Câu 7. Trong các từ sau từ nào không phải là từ láy?

- A. phân vân B. dán nhãn C. thành thịch D. lấm lét

Câu 8. Trong câu: "Ông mở ngăn kéo này, hốt một nắm vỏ quýt, mở ngăn kéo kia hốt một nắm cam thảo" có mấy cụm động từ?

- A. Một cụm B. Hai cụm C. Ba cụm D. Bốn cụm

Câu 9. (2 điểm) a. Cho câu văn: "Hôm sau, gặp con Xin trên lớp, mặt tôi cứ lấm lét là lấm lét". Xác định trạng ngữ trong câu trên? Cho biết trạng ngữ đó bổ sung điều gì?

b. Giả sử nếu em là cậu bé trong văn bản trên em sẽ hành động như thế nào?

Câu 10. (2 điểm) Từ hành động hối hận của nhân vật "tôi" ở cuối văn bản, em rút ra được những bài học đáng quý nào cho bản thân?

II. VIẾT (4.0 điểm) Hãy viết bài văn tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.

-----Hết-----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
2.0 (điểm)	1	B	0.25
	2	A	0.25
	3	C	0.25
	4	B	0.25
	5	A	0.25
	6	D	0.25
	7	D	0.25
	8	A	0.25
2.0 (điểm)	9	a. Trạng ngữ: Lúc đó. Tác dụng: - Bổ sung ý nghĩa về mặt thời gian.	0.5 0.5
		b. HS giải thích được lí do người mẹ lại đưa con trở lại khu rừng: - Vì người mẹ muốn giải thích cho con trai mình hiểu được một định luật trong cuộc sống “ <i>Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão</i> ”.	1.0
2.0 (điểm)	10	Bài học rút ra từ đoạn trích: - Câu chuyện là bài học lớn về một lối sống đẹp: Sống nhân ái, luôn bao dung với mọi người ta cũng sẽ nhận lại được những điều tốt đẹp nhất. - Sống phải biết yêu thương, quan tâm lẫn nhau. - Bài học về cách ứng xử: Hãy cho đi những điều tốt đẹp để nhận lại những điều tốt đẹp.	2.0
II		VIẾT	4.0
4.0 (điểm)		a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn tả cảnh sinh hoạt có bố cục ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0.25
		b. Xác định đúng nội dung: Tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.	0.25
		c. Triển khai nội dung bài viết có thể theo hướng sau:	
		- Mở bài: Giới thiệu chung về cảnh sinh hoạt (Cảnh diễn ra ở đâu? Vào thời gian nào?)	0,25
			2,5

	<p>- Thân bài: Miêu tả từ bao quát đến chi tiết khung cảnh, các hoạt động diễn ra... (chú ý miêu tả theo một trình tự nhất định thời gian, không gian...).</p> <p>- Miêu tả diễn biến các hoạt động từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc (lưu ý tập trung, tả chi tiết vào hoạt động mà em ấn tượng nhất trong cảnh sinh hoạt).</p> <p>- Thể hiện cảm xúc khi quan sát, chứng kiến hoặc tham gia (cảm xúc của em có thể được bày tỏ gián tiếp qua khung cảnh hoặc có thể bộc lộ trực tiếp bằng những câu, từ ngữ cảm thán.)</p> <p>- Kết bài: Bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ của em về cảnh sinh hoạt.</p>	0,25
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, diễn đạt rõ ràng ưu tiên bài viết sáng tạo.</p>	0,25

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Thị Tĩnh

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
2.0 (điểm)	1	A	0.25
	2	B	0.25
	3	B	0.25
	4	D	0.25
	5	A	0.25
	6	A	0.25
	7	D	0.25
	8	C	0.25
2.0 (điểm)	9	a. Trạng ngữ: Trong một tiết dạy vẽ. Tác dụng: Bổ sung ý nghĩa về mặt thời gian.	0.5 0.5
		b. Bởi vì cô nghĩ: chắc học sinh sẽ vẽ những món quà những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh. Thế nhưng bức tranh của bạn Douglas lại vẽ 1 bàn tay. Cô giáo cũng ngạc nhiên vì Douglas lại có tư duy sáng tạo...	1.0
2.0 (điểm)	10	- Bài học: tình yêu thương có thể sưởi ấm trái tim con người - Hãy sống một cuộc sống chan hòa, yêu thương thầy cô và bạn bè. - Mỗi chúng ta đều phải có tình yêu thương, lòng cảm thông, chia sẻ giúp đỡ những người khó khăn hơn mình đem lại nghị lực sống cho họ, giúp họ vượt lên những bất hạnh của cuộc đời. -	2.0
II		VIẾT	4.0
4.0 (điểm)		a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn tả cảnh sinh hoạt có bố cục ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0.25
		b. Xác định đúng nội dung: Tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.	0.25
		c. Triển khai nội dung bài viết có thể theo hướng sau:	

	- Mở bài: Giới thiệu chung về cảnh sinh hoạt (Cảnh diễn ra ở đâu? Vào thời gian nào?)	0,25
	- Thân bài: Miêu tả từ bao quát đến chi tiết khung cảnh, các hoạt động diễn ra...(chú ý miêu tả theo một trình tự nhất định thời gian, không gian...).	2,5
	- Miêu tả diễn biến các hoạt động từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc (lưu ý tập trung, tả chi tiết vào hoạt động mà em ấn tượng nhất trong cảnh sinh hoạt).	
	- Thể hiện cảm xúc khi quan sát, chứng kiến hoặc tham gia (cảm xúc của em có thể được bày tỏ gián tiếp qua khung cảnh hoặc có thể bộc lộ trực tiếp bằng những câu, từ ngữ cảm thán.)	
	- Kết bài: Bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ của em về cảnh sinh hoạt.	0,25
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. <i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, diễn đạt rõ ràng ưu tiên bài viết sáng tạo.	0,25

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Thị Tĩnh

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
2.0 (điểm)	1	A	0.25
	2	D	0.25
	3	A	0.25
	4	C	0.25
	5	C	0.25
	6	D	0.25
	7	B	0.25
	8	D	0.25
2.0 (điểm)	9	a. Trạng ngữ: Hôm sau Tác dụng: - Bổ sung ý nghĩa về mặt thời gian.	0.5 0.5
		b. HS trình bày được ý kiến riêng của mình về những hành động có thể tham khảo: - Không tham lam, không trộm cắp... - Biết quý trọng sức lao động của bản thân và của người khác. -	1.0
2.0 (điểm)	10	HS nêu được bài học của bản thân: - Không nên tham lam, không trộm cắp... - Biết nhận ra lỗi lầm để hướng thiện. - Bài học về lòng nhân hậu. -	2.0
II		VIẾT	4.0
4.0 (điểm m)		a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn tả cảnh sinh hoạt có bố cục ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0.25
		b. Xác định đúng nội dung: Tả một cảnh sinh hoạt mà em ấn tượng nhất.	0.25
		c. Triển khai nội dung bài viết có thể theo hướng sau:	
		- Mở bài: Giới thiệu chung về cảnh sinh hoạt (Cảnh diễn ra ở đâu? Vào thời gian nào?)	0,25
			2,5

	<ul style="list-style-type: none"> - Thân bài: Miêu tả từ bao quát đến chi tiết khung cảnh, các hoạt động diễn ra... (chú ý miêu tả theo một trình tự nhất định thời gian, không gian...). - Miêu tả diễn biến các hoạt động từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc (lưu ý tập trung, tả chi tiết vào hoạt động mà em ấn tượng nhất trong cảnh sinh hoạt). - Thể hiện cảm xúc khi quan sát, chứng kiến hoặc tham gia (cảm xúc của em có thể được bày tỏ gián tiếp qua khung cảnh hoặc có thể bộc lộ trực tiếp bằng những câu, từ ngữ cảm thán.) - Kết bài: Bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ của em về cảnh sinh hoạt. 	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> <i>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</i></p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, diễn đạt rõ ràng ưu tiên bài viết sáng tạo.</i></p>	0,25

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Thị Tĩnh